TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2024/QĐST- DS	*Bù Đăng, ngày 27 tháng 6 năm* 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 112/2024/TB-TLVA, ngày 11 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

-*Nguyên đơn*: Bà Vũ Thị C, sinh năm: 1968

Địa chỉ: khu Đ, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

-*Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn H; sinh năm: 1979

Địa chỉ: thôn 3, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bị đơn ông Nguyễn Văn H có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn bà Vũ Thị C tổng số tiền 40.000.000 đồng (Bốn Mươi triệu đồng). Thời gian trả tiền như sau: Ông H trả số tiền 40.000.000 đồng cho bà C trong thời gian 40 tháng, mỗi tháng trả 1.000.000 đồng (một triệu đồng), trả tiền vào ngày 18 hàng tháng, thời gian bắt đầu trả tiền vào ngày 18/7/2024.

Đến hạn trả tiền nếu ông Nguyễn Văn H không trả tiền đúng hạn và đầy đủ theo nêu trên thì bà Vũ Thị C có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành toàn bộ số tiền mà ông Nguyễn Văn H còn nợ bà Vũ Thị C.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí: Số tiền án phí dân sự sơ thẩm của vụ án là 1.000.000 đồng, bị đơn ông Nguyễn Văn H nhận nộp. Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng hoàn trả lại cho bà Vũ Thị C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.000.000đ theo Biên lai thu tiền số 0009248 ngày 11/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Thị Thu Hà